

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nhâm
Ông Tô Minh Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Duy Minh Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Na Hang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS, ngày 26/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS, ngày 15/5/2025 đối với bị cáo:

Trần Thế Tr, sinh ngày 16/6/1979 tại thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 15, phường A, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Thuận An và bà Nguyễn Thị Mười (đều đã chết); vợ: Phạm Thị Lan, sinh năm 1990; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Cháu Nguyễn Minh H, sinh năm 2009; trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Nông X, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (là bố đẻ của cháu Nguyễn Minh H) (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty cổ phần tập đoàn V. Địa chỉ: Số 95 đường Chiến Thắng Sông Lô, tổ 1, phường F, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hán Trọng B; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn Ng, sinh năm 1992, trú tại thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là nhân viên của Công ty cổ phần tập đoàn V (có mặt).

+ Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Đ; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường B, thành phố P, tỉnh Điện Biên. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc M; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Nông Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã Kh, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Đình Q, sinh năm 2009; địa chỉ: Thôn B, xã Kh, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

+ Phan Thị Trà M, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

+ Hà Quang Ch, sinh năm 1998. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm D, xã V, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Ngõ 1 đường N, phường M, quận L, thành phố Hà Nội.

+ Hoàng Việt C, sinh năm 2009; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/10/2024, Trần Thế Tr điều khiển xe ô tô khách biển số 27B-000.12, màu sơn trắng - ghi, nhãn hiệu HYUNDAI UNIVERSE của Công ty cổ phần tập đoàn V (Công ty V), địa chỉ: số 95, đường Chiến Thắng Sông Lô, tổ 1, phường F, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang (Tr là nhân viên hợp đồng, có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC) cùng anh Hà Quang Ch là phụ xe của công ty cổ phần tập đoàn V đến đón khách tại khu vực Thác Mơ thuộc thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang để về thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Đến khoảng 13 giờ 28 phút cùng ngày, khi Tr điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường đôi thuộc đoạn đường Nguyễn Tất Thành, tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, hướng Na Hang đi thành phố Tuyên Quang, Tr điều khiển xe đi ở làn đường bên phải theo chiều đi của mình thì phát hiện ở phần đường bên trái ngược chiều đi của Tr (cách khoảng 36m) có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn bạc, biển số 29V6-1645 do cháu Nguyễn Minh H, sinh năm 2009, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn N, huyện N đang điều khiển đi ở phần đường ngược chiều (xe mô tô sở hữu của Nông Thị L, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã Kh, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, do Nguyễn Đình Q, sinh năm 2009 là con trai của L tự ý lấy xe điều khiển đến trường, quá trình Q để xe ở cửa quán bi-a ở gần trường, chìa khoá cắm ở ổ khoá, do H cần đi đón bạn nên H đã tự ý lấy đi). Lúc này, Tr điều khiển xe ô tô đến nơi mở hết dải phân cách cứng giao nhau với đường nhánh để các phương tiện có thể quay đầu hoặc rẽ sang đường nhánh, có vạch kẻ đường

cho người đi bộ, Tr đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà tiếp tục điều khiển xe đi với tốc độ khoảng từ 65,9km/h đến 72,9km/h thì quan sát thấy cháu Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển số 29V6-1645 đi sang đường (cách xe ô tô Tr điều khiển khoảng 24,6m), không có tín hiệu báo hướng rẽ, lấn vào phần đường của xe ô tô biển số 27B-000.12 do Tr điều khiển. Ngay khi thấy H rẽ sang đi vào phần đường của mình Tr đạp phanh xe đồng thời đánh lái về bên phải để tránh. Tuy nhiên, xe ô tô do Tr điều khiển đang đi với tốc độ nhanh (từ 65,9km/h đến 72,9km/h) nên không dừng lại ngay được, phần phía trước bên trái đầu xe ô tô đã đâm vào bên phải thân xe mô tô do H điều khiển gây ra tai nạn làm H bị hất ngã văng rơi xuống đường, xe mô tô của H bị cuốn vào gầm xe ô tô bị kéo lê trên đường khoảng 30 mét cho đến khi ô tô dừng lại. Hậu quả, H bị chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 13 giờ 40 phút ngày 22/10/2024 tại đoạn đường Nguyễn Tất Thành - Quốc lộ 2C thuộc tổ dân phố 03, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang tiến hành khám nghiệm theo hướng thị trấn Na Hang đi thành phố Tuyên Quang ghi nhận:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông mặt đường trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, hơi dốc xuống theo hướng khám nghiệm, phần đường rộng 8,4m có 02 làn đường xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,8m, giữa đường có vạch kẻ đường màu trắng đứt đoạn (vạch 2.1), tiếp giáp làn đường bên phải theo hướng khám nghiệm là vạch kẻ đường màu trắng nét liền (vạch 3.1a) tiếp đến là làn đường giành cho xe thô sơ rộng 0,8m, giữa đường có mũi tên chỉ chiều đường.

Vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường mở của dải phân cách đường đôi, giao nhau với đường cùng mức (ngõ 130 đường Nguyễn Tất Thành), hai đầu dải phân cách, trên dải đất dự trữ có trồng cây xanh và đặt biển báo hiệu “Cấm đi ngược chiều”. Vật chuẩn là cột điện ký hiệu “ĐL Na Hang 2.3/1.4” trên lề đường phải, vật chuẩn cách mép đường phải là 4,5m. Các số liệu được đo vuông góc đến mép đường phải theo chiều khám nghiệm.

- Vị trí số (1) là vùng dấu vết cây xước mặt đường trên vùng có kích thước (68,5 x 1,1)m, các vết cây xước có chiều hướng theo hướng khám nghiệm, đứt quãng không liên tục (rộng nhất 03cm, sâu 0,2cm). Vùng dấu vết kết thúc tại xe mô tô biển số 29V6-1645 tại vị trí số (10). Tâm đầu vết (1) đến mép đường chuẩn là 3,95m, đến vật chuẩn là 12,7m, đến đường thẳng nối mép đường trái của phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 4,45m. Cách tâm đầu vết 1 là 4,0m, cách mép đường chuẩn 6,8m trên mặt đường là mảnh nhựa đèn chiếu hậu xe mô tô.

- Vị trí số (2) là vùng dấu vết phanh bám dính tạp chất màu đen có chiều hướng theo hướng khám nghiệm, kích thước (78,3 x 0,2)m. Vị trí (2) bắt đầu tại tim đường kéo dài sang làn đường bên phải đi qua cống thoát nước lên lề đường phải rồi đi xuống làn đường bên phải và kết thúc tại vị trí lớp bên trong lớp đôi phía sau bên phải của xe ô tô biển số 27B-000.12 tại vị trí số (9). Tâm đầu vết 2 đến mép đường chuẩn là 4,7m, đến vật chuẩn là 11,3m, đến tâm đầu vết 1 là 15,9m.

- Vị trí (3) là vùng dấu vết phanh bám dính tạp chất màu đen có chiều hướng theo hướng khám nghiệm, kích thước (90 x 0,25)m. Vị trí (3) bắt đầu tại làn đường bên trái, kéo dài sang làn đường bên phải đi qua cống thoát nước rồi quay lại làn đường bên phải và kết thúc tại vị trí lớp đơn phía trước bên trái của xe ô tô biển số 27B-000.12 tại vị trí số 9. Tâm đầu vết 3 đến mép đường chuẩn 6,85m, đến vật chuẩn là 16,8m, đến tâm đầu vết 1 là 22,45m, đến tâm đầu vết 2 là 6,8m. Vết 2 và vết 3 kéo dài song song với nhau, cách nhau 2,2m, mức độ đậm nhạt ngắt quãng không đồng đều.

- Các vị trí (4) (5) (6) (7) (8) ghi nhận tại hiện trường là các mảnh vỡ của xe mô tô, ô tô, vùng dấu vết nghi máu nằm tại phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm.

- Vị trí (9) là xe ô tô khách biển số 27B-000.12 của nhà xe V, đỗ trên làn đường phải, đầu xe quay hướng khám nghiệm, từ trực trước bên phải và trực sau bên phải của xe đến mép đường chuẩn là 0,95m và 0,9m, từ trực sau bên phải của xe đến tâm vị trí số 8 là 19,1m.

- Vị trí (10) là xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha phần đèn hậu, đuôi xe gắn biển số bị gãy rời, xe đỗ bên trái trên đường, đầu xe quay ngược hướng khám nghiệm đè lên tấm mặt nạ trước của xe ô tô, xe mô tô nằm dưới gầm đầu xe ô tô. Từ trực trước phải và trực sau phải của xe mô tô đến mép đường chuẩn là 2,45m và 2,25m, từ trực trước phải xe mô tô đến trực trước phải xe ô tô là 1,6m, từ trực sau phải xe ô tô đến trực sau phải xe mô tô là 8,1m.

- Vị trí (11) là biển quảng cáo bằng bạt gắn trên một thanh kim loại nằm trên vùng có kích thước (1,4 x 1,4)m, từ vị trí số 11 đến mép đường chuẩn là 0,8m, đến trực trước bên phải của xe ô tô là 2,8m.

Mở rộng hiện trường ngược hướng khám nghiệm cách vị trí số 1 là 700m có biển báo “bắt đầu khu đông dân cư” (biển R.420) tại lề đường bên phải.

Tại kết luận giám định tử thi số 1433/KL-KTHS, ngày 04/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định pháp y tử thi Nguyễn Minh H, kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ mặt.

Tại Biên bản thực nghiệm điều tra do Cơ quan CSĐT Công an huyện Na Hang, lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2024, tại Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện Na Hang, về thực nghiệm tầm quan sát của lái xe ô tô biển số 27B-000.12 của Trần Thế Tr kết quả phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu điều tra đã thu thập được.

Tại kết luận giám định số 1481/KL-KTHS, ngày 08/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định dấu vết máu, kết luận: Dấu vết thu trên hiện trường và vị trí bề mặt vỏ xe xung quanh đèn phá sương phía trước bên phải xe ô tô biển số 27B-000.12 là máu người, thuộc nhóm máu O; máu của tử thi Nguyễn Minh H thuộc nhóm máu O.

Tại kết luận giám định số 1483/KL-KTHS, ngày 08/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định tìm chất ma túy trong mẫu máu thu từ tử thi Nguyễn Minh H, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroin; Methamphetamine; MDMA; Delta-9-tetrahydrocannabinol; Ketamine).

Tại kết luận giám định số 1482/KL-KTHS, ngày 06/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định nồng độ cồn trong mẫu máu thu từ tử thi Nguyễn Minh H, kết luận: Không có cồn (Elthanol).

Tại kết luận giám định số 124/KLGD-TTĐK, ngày 18/11/2024, của Tr tâm đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang đối với giám định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô biển số 27B-000.12, kết luận: Tại thời điểm kiểm tra sau tai nạn, xe ô tô khách biển số 27B-000.12 không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Tại kết luận giám định số 1489/KL-KTHS, ngày 21/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định dấu vết cơ học, kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển số 27B-000.12 và xe mô tô biển số 29V6-1645 tại phía trước điểm đầu vũng vết cày xước mặt đường đứt quãng không liên tục (vị trí số 1 trong biên bản khám nghiệm hiện trường) là phù hợp.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô biển số 27B-000.12 di chuyển theo hướng thị trấn N đi thành phố Q; xe mô tô biển số 29V6-1645 di chuyển theo hướng thành phố Q đi thị trấn N, từ trái sang phải theo hướng khám nghiệm là phù hợp.

- Các dấu vết ở phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 27B-000.12 hình thành do va chạm với các dấu vết tại bên phải thân xe mô tô biển số 29V6-1645 tạo nên là phù hợp.

- Các dấu vết ở phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 27B-000.12 có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, các dấu vết tại bên phải thân xe mô tô biển số 29V6-1645 đều có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Không đủ căn cứ xác định tại thời điểm va chạm phương tiện nào chuyển động nhanh hơn.

Tại kết luận giám định số 1486/KL-KTHS, ngày 05/11/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với giám định kỹ thuật số và điện tử tệp tin video có tên “27B00012_20241022_132828_4.mp4”, kết luận:

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video mẫu cần giám định;

- Tốc độ của xe ô tô gắn camera hành trình trước khi xảy ra va chạm là từ 65,9 km/h đến 72,9 km/h. Không xác định được tốc độ của xe mô tô (do thời gian quan sát được xe di chuyển ngắn, xe di chuyển không theo quỹ đạo thẳng nên không xác định được chiều dài quãng đường xe di chuyển).

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 02/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Tài sản định giá là các loại phụ tùng, thiết bị thay thế mua mới và chi phí dịch vụ (công sửa chữa) của 01 xe ô tô cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu HYUNDAI UNIVERSE, màu sơn trắng, ghi, biển kiểm soát 27B-000.12 do tai nạn giao thông xảy ra ngày 22/10/2024 xác định được có tổng giá trị là 17.533.333đ (Mười bảy triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 04/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Tài sản định giá là các loại phụ tùng, thiết bị thay thế mua mới và chi phí dịch vụ (công sửa chữa xe mô tô) của 01 xe mô tô cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, màu sơn bạc, đen, biển kiểm soát 29V6-1645 do tai nạn giao thông đường bộ, xảy ra ngày 22/10/2024 xác định được có tổng giá trị là 1.443.000đ (*Một triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

Ngày 22/10/2024, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Thế Tr, kết quả: 0,000 miligam/ 1 lít khí thở/ 100 mililit máu (không có cồn). Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trần Thế Tr, kết quả: (-) Âm tính (không có ma túy trong cơ thể).

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSNH, ngày 26/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Thế Tr về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thế Tr theo tội danh, điều luật đã nêu trong Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thế Tr phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thế Tr từ 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng đến 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 03 (*Ba*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thế Tr cho UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 591, 597, 601 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Minh H (do ông Nguyễn Nông X là người đại diện nhận bồi thường) gồm các khoản:

- + Tiền mai táng phí: 51.810.000đ (*Năm mươi một triệu tám trăm mười nghìn đồng*).

- + Tiền tổn thất về tinh thần: 100 mức lương cơ sở x 2.340.000đ = 234.000.000đ (*Hai trăm ba mươi bốn triệu đồng*).

Tổng số tiền bồi thường là 285.810.000đ (*Hai trăm tám mươi lăm triệu tám trăm mười nghìn đồng*).

Do người bị hại cũng có lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị HĐXX phân chia nghĩa vụ chịu các chi phí trên tương ứng với mức độ lỗi theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự. Trong đó, bị cáo Trần Thế Tr chịu 6/10 lỗi tương ứng với số tiền 171.486.000đ (*Một trăm bảy mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*); bị hại Nguyễn Minh H chịu lỗi 4/10 tương ứng với số tiền 114.324.000đ (*Một trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng*). Trừ đi số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) bị cáo Trần Thế

Tr đã bồi thường, số tiền còn phải bồi thường tiếp là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) cho bị hại. Do chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 là tài sản thuộc quyền chiếm hữu, sử dụng có thời hạn của Công ty cổ phần tập đoàn V, bị cáo Trần Thế Tr là nhân viên của Công ty cổ phần tập đoàn V, thực hiện việc lái xe theo sự phân công, điều động của Công ty cổ phần tập đoàn V nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ do mình chiếm hữu gây ra với số tiền còn lại là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) cho đại diện bị hại. Dành cho Công ty cổ phần tập đoàn V quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr hoàn trả số tiền 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) mà Công ty cổ phần tập đoàn V đã bồi thường cho đại diện bị hại trong vụ án khác nếu có yêu cầu.

- Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự, trả lại cho bị cáo Trần Thế Tr 01 Giấy phép lái xe **hạng E, FC số 250106002565 mang tên Trần Thế Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 09/5/2024.**

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trần Thế Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; buộc Công ty cổ phần tập đoàn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế Tr khai nhận bị cáo là nhân viên lái xe của Công ty cổ phần tập đoàn V, có ký kết hợp đồng lao động. Đêm ngày 21/10/2024, bị cáo được nhân viên quản lý của Công ty cổ phần tập đoàn V giao cho lái xe ô tô khách biển số 27B – 000.12 lên thị trấn Na Hang, huyện Na Hang để đón chở khách về thành phố Tuyên Quang. Đến trưa ngày 22/10/2024, bị cáo đón chở khách tại khu vực Thác Mơ để về thành phố Tuyên Quang có đi qua thị trấn Na Hang. Mặc dù trước đó bị cáo đã nhìn thấy có biển báo giao thông hạn chế tốc độ vì đây là khu vực đô thị, đông dân cư nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng từ 65,9km/h đến 72,9km/h. Khi đi đến đoạn đường đôi thuộc đường Nguyễn Tất Thành tại tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang bị cáo phát hiện xe máy của cháu Nguyễn Minh H điều khiển đang đi ở phần đường ngược chiều, cách xe của bị cáo khoảng 36m. Khi bị cáo điều khiển xe ô tô đến nơi mở hết dải phân cách cứng giao nhau với đường nhánh để các phương tiện có thể quay đầu hoặc rẽ sang đường nhánh, có vạch kẻ đường cho người đi bộ thì quan sát thấy cháu Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển số 29V6-1645 đi sang đường (cách xe ô tô của bị cáo điều khiển khoảng 24,6m), không có tín hiệu báo hướng rẽ, lấn vào phần đường của xe ô tô biển số 27B-000.12 do bị cáo điều khiển. Ngay khi thấy H rẽ sang đi vào phần đường của mình bị cáo đạp phanh xe đồng thời đánh lái về bên phải để tránh. Tuy nhiên, xe ô tô do bị cáo điều khiển đang đi với tốc độ nhanh (*từ 65,9km/h đến 72,9km/h*) nên không dừng lại ngay được, phần phía trước bên trái đầu xe ô tô đã đâm vào bên phải thân xe mô tô do cháu H điều khiển gây ra tai nạn làm cháu H bị hất ngã văng rơi xuống đường, xe mô tô của cháu H bị cuốn vào gầm xe ô tô bị kéo lê trên đường khoảng 30 mét cho đến khi

ô tô dừng lại. Hậu quả, cháu H bị chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng. Bị cáo xác định cả bị cáo và cháu Nguyễn Minh H đều có lỗi dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Trong đó, bị cáo là người có lỗi khi điều khiển xe chạy quá tốc độ nên không thể dừng xe lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế, gặp chướng ngại vật phía trước; còn cháu H có lỗi khi điều khiển xe mô tô sang đường nhưng không có tín hiệu báo hướng rẽ, lấn vào phần đường do ô tô của bị cáo điều khiển. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên sau khi sự việc xảy ra đã đến thấp hương viếng cháu H số tiền 5.000.000đ, đây là số tiền bị cáo thấp hương viếng cháu H theo tình cảm cá nhân, bị cáo không yêu cầu tính vào tiền bồi thường. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường trước cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000đ để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng cho cháu Nguyễn Minh H 51.810.000đ thì bị cáo hoàn toàn nhất trí. Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở là 234.000.000đ thì bị cáo không nhất trí, vì mức bồi thường trên là quá cao, vượt quá khả năng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo cũng nhận thấy bị hại cháu Nguyễn Minh H cũng có lỗi gây ra tai nạn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức độ lỗi để giải quyết vấn đề bồi thường dân sự. Hiện nay, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên chưa có điều kiện để bồi thường tiếp cho gia đình bị hại do vậy, bị cáo đề nghị Công ty cổ phần tập đoàn V thực hiện việc bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại. Sau này, nếu Công ty cổ phần tập đoàn V khởi kiện yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại thì bị cáo sẽ thương lượng, giải quyết với Công ty cổ phần tập đoàn V. Trình bày Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Nông X trình bày: Ông là bố đẻ của cháu Nguyễn Minh H. Ngày 22/10/2024 con trai ông đã tự ý lấy xe mô tô của bạn cùng lớp là cháu Nguyễn Đình Q tham gia giao thông dẫn đến xảy ra tai nạn với xe ô tô biển số 27B – 000.12 do bị cáo Tr điều khiển khiến cho con trai ông bị chết. Quá trình giải quyết vụ án, ông đã được tham gia vào việc thực nghiệm điều tra do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang tiến hành ngày 05/12/2024 và đã nhận được Thông báo kết quả điều tra xác định con trai ông là cháu Nguyễn Minh H cũng có lỗi gây ra tai nạn là không có giấy phép lái xe; không giảm tốc độ và không có tín hiệu báo hướng rẽ, trong khi chuyển hướng đã không nhường đường cho các xe đi ngược chiều. Bản thân ông nhất trí với kết quả thực nghiệm điều tra và Kết luận điều tra của cơ quan điều tra. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Tr và đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V đã đến thăm viếng và thấp hương cho cháu Hải số tiền 5.000.000đ. Đến ngày 15/5/2025, bị cáo Tr đã bồi thường cho gia đình ông số tiền 60.000.000đ. Tại phiên tòa, ông yêu cầu phía lái xe và Công ty cổ phần tập đoàn V bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của con trai ông các khoản gồm: Tiền chi phí mai táng 51.810.000đ và tiền tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở là 234.000.000đ, tổng cộng là 285.810.000đ. Tuy nhiên, ông cũng xác định con trai ông cũng có lỗi gây

ra vụ tai nạn nên chỉ yêu cầu bị cáo Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V liên đới bồi thường cho gia đình ông số tiền 200.000.000đ, trừ đi số tiền 60.000.000đ bị cáo Trần Thế Tr đã bồi thường trước đó, số tiền còn lại là 140.000.000đ. Do chiếc xe ô tô gây tai nạn thuộc quyền chiếm hữu, sử dụng của Công ty cổ phần tập đoàn V, bị cáo Tr là lái xe của Công ty gây ra tai nạn nên ông đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình ông toàn bộ số tiền còn lại là 140.000.000đ. Về hành vi của bị cáo Trần Thế Tr, với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại, ông đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần tập đoàn V – ông Phan Văn Ng trình bày: Ngày 28/8/2023, Công ty cổ phần tập đoàn V ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn với bị cáo Trần Thế Tr. Theo nội dung Hợp đồng, Công ty cổ phần tập đoàn V thuê bị cáo Tr làm lái xe, làm việc theo sự điều động của người quản lý trực tiếp của Công ty. Ngày 21/10/2024, quản lý Công ty đã giao xe ô tô khách biển số 27B – 000.12 cho bị cáo Trần Thế Tr để đi lên khu vực thị trấn N, huyện Na Hang đón khách về thành phố Q. Đến trưa ngày 22/10/2024, trong quá trình lái xe bị cáo Tr đã không tuân thủ luật giao thông, điều khiển xe chạy quá tốc độ dẫn đến xảy ra tai nạn khiến cháu Nguyễn Minh H tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, chiếc xe ô tô biển số 27B- 000.12 bị hư hỏng nhiều bộ phận, Công ty phải đem đi sửa chữa, thay thế nhiều phụ tùng, qua giám định giá trị tài sản bị thiệt hại là 17.533.333đ, tuy nhiên, Công ty cổ phần tập đoàn V không yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr phải hoàn trả cho Công ty số tiền trên.

Nay đại diện bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng cháu Nguyễn Minh H với số tiền 51.810.000đ thì đại diện Công ty cũng nhất trí, không có ý kiến gì. Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở là 234.000.000đ mà đại diện bị hại yêu cầu ông không nhất trí vì mức bồi thường trên là quá cao. Về trách nhiệm bồi thường, đại diện bị hại yêu cầu Công ty cổ phần tập đoàn V phải bồi thường số tiền còn lại là 140.000.000đ thì Công ty không nhất trí. Vì mặc dù bị cáo Tr là lái xe của Công ty, nhưng trước đó đã ký kết Hợp đồng lao động quy định trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc về người lao động trong trường hợp thiệt hại xảy ra do lỗi chủ quan của người lao động. Trong trường hợp này, bị cáo Tr là người lái xe, vi phạm luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn nên trách nhiệm bồi thường cho bị hại thuộc về bị cáo Tr, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và trong Đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên trình bày: Ngày 25/4/2024, Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên và Công ty cổ phần tập đoàn V đã ký Hợp đồng kinh tế về việc thuê ô tô khách để tổ chức vận tải khách. Theo đó, Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên cho Công ty cổ phần tập đoàn V thuê xe ô tô biển số 27B – 000.12 để sử dụng làm phương tiện chở khách kể từ ngày 25/4/2024 đến ngày 31/12/2028. Trong Hợp đồng đã quy định rõ phía Công ty cổ phần tập đoàn V có trách nhiệm

bổ trí người lái, nhân viên phục vụ theo các quy định hiện hành của pháp luật về hoạt động vận tải khách đường bộ bằng ô tô và phải chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh vận tải khách của chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 theo quy định của pháp luật. Sau khi ký kết Hợp đồng, Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên đã bàn giao chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 cho Công ty cổ phần tập đoàn V quản lý, sử dụng. Như vậy, Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên đã chuyển giao quyền chiếm hữu, sử dụng có thời hạn chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 cho Công ty cổ phần tập đoàn V. Do đó, trong thời gian thực hiện hợp đồng thì nghĩa vụ bồi thường khi xe ô tô biển số 27B – 000.12 (là nguồn nguy hiểm cao độ) gây tai nạn thuộc về Công ty cổ phần tập đoàn V theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015, còn Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên không có nghĩa vụ phải bồi thường và cũng không nhất trí bồi thường dân sự cho bị hại.

Quá trình điều tra và trong Đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị L trình bày: Bà là mẹ đẻ cháu Nguyễn Đình Q. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V6 – 1645 là tài sản của bà mua của ông Hoàng Đình Năng vào ngày 18/10/2024 với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Khi mua bán hai bên chỉ làm giấy tờ viết tay với nhau. Ngày 22/10/2024, bà đi làm thì cháu Quân đã tự ý lấy chiếc xe mô tô 29V6 – 1645 để đi học. Sau đó, cháu Nguyễn Minh H là bạn cùng lớp của con trai bà tự ý lấy xe máy trên tham gia giao thông và xảy ra tai nạn giao thông với xe khách V dẫn đến việc cháu H bị chết. Sau khi tai nạn xảy ra chiếc xe mô tô 29V6 – 1645 đã bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa, khôi phục được nên bà đã bán sắt vụn. Qua định giá, phần giá trị chiếc xe mô tô của bà bị hư hỏng là 1.443.000đ nhưng bà không yêu cầu được bồi thường vì tai nạn giao thông là sự việc không ai mong muốn, hơn nữa sau khi xảy ra tai nạn cháu Nguyễn Minh H cũng đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế Tr đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thế Tr còn được chứng minh bằng Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng tạm giữ, các kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Hồi 13 giờ 28 phút ngày 22/10/2024, tại đoạn đường Nguyễn Tất Thành, thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Trần Thế Tr (có giấy phép lái xe theo quy định) đã có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển số 27B-000.12 chạy quá tốc độ quy định, không giảm tốc độ tại nơi có vạch

kẻ đường giành cho người đi bộ, điều khiển xe không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế, qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, qua khu vực đông dân cư (*vi phạm quy định tại khoản 11, khoản 23 Điều 8; khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và quy định tại khoản 2, 3, 5 Điều 5, Điều 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải*) dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 29V6-1645 do cháu Nguyễn Minh H, sinh năm 2009, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn N, huyện N điều khiển rẽ sang đường. Hậu quả cháu Nguyễn Minh H tử vong tại chỗ, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định những hành vi bị nghiêm cấm “...11. Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định: “...4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường...”.

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: “...2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế; 3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận... 5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập Tr nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập Tr bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông...”.

Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc) đối với đường đôi; đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên là 60km/h.

Hành vi của bị cáo Trần Thế Tr đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo có bố vợ là ông Phạm Minh Thắng là thương binh, mẹ đẻ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Mười được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì

sự nghiệp giáo dục; người bị hại cũng có lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có khả năng tự cải tạo. Ngoài ra, bị hại cũng có lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã trả lại 01 xe ô tô khách biển số 27B-000.12; 01 xe mô tô biển số 29V6-1645; 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Redmi”; 01 chìa khoá bằng kim loại; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đuôi xe mô tô gắn biển số 29V6-1645; 02 chân dép bằng nhựa màu đen; các mảnh nhựa có nhiều kích thước khác nhau là các bộ phận của xe ô tô biển số 27B-000.12 và xe mô tô biển số 29V6-1645 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên theo quy định. Đối với 01 biển quảng cáo bằng bạt đã bị rách, hư hỏng không còn giá trị sử dụng, cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC số 250106002565 mang tên Trần Thế Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 09/5/2024 mà cơ quan Điều tra đã thu giữ, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là Giấy phép lái xe của bị cáo Trần Thế Tr được cơ quan có thẩm quyền cấp, là giấy tờ hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về phần dân sự:

*** Về việc xác định mức bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm:**

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của cháu Nguyễn Minh H bao gồm các khoản: Tiền chi phí mai táng 51.810.000đ (*Năm mươi một triệu tám trăm mười nghìn đồng*) và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở là 234.000.000đ (*Hai*

trăm ba mươi tư triệu đồng), tổng cộng là 285.810.000đ (Hai trăm tám mươi lăm triệu tám trăm mười nghìn đồng). Đại diện bị hại cũng xác định bị hại cũng có lỗi nên tự nguyện chịu trách nhiệm một phần tổn thất với số tiền 85.810.000đ (Tám mươi lăm triệu tám trăm mười nghìn đồng), bị cáo Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường tương ứng với phần lỗi của mình với số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), trừ đi số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) bị cáo Tr đã bồi thường trước đó, đại diện bị hại yêu cầu được bồi thường tiếp số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế Tr và đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V nhất trí với khoản tiền chi phí mai táng 51.810.000đ (Năm mươi một triệu tám trăm mười nghìn đồng) mà đại diện bị hại yêu cầu. Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở là 234.000.000đ (Hai trăm ba mươi tư triệu đồng) thì bị cáo Tr và đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V không chấp nhận vì cho rằng mức yêu cầu trên là quá cao.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Tr lái xe gây tai nạn khiến cháu Nguyễn Minh H tử vong, đại diện bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng với số tiền 51.810.000đ (Năm mươi một triệu tám trăm mười nghìn đồng), bị cáo Tr và đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V nhất trí với khoản tiền trên. Do các bên đã tự thống nhất, thỏa thuận được khoản tiền chi phí mai táng, không có tranh chấp gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận khoản tiền trên.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần 100 lần mức lương cơ sở với số tiền 234.000.000đ (Hai trăm ba mươi tư triệu đồng) mà đại diện bị hại yêu cầu nhưng bị cáo Tr và đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V không chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy rằng, theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự, ngoài các khoản tiền bồi thường về chi phí chữa trị, chi phí hợp lý cho việc mai táng... người chịu trách nhiệm bồi thường còn phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại. Mức bồi thường do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định. Do các bên không thống nhất được mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở do đại diện bị hại yêu cầu. Theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ – CP, ngày 30/6/2024 của Chính phủ, mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2024 là 2.340.000đ (Hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Như vậy, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần của 100 mức lương cơ sở là: $100 \times 2.340.000đ = 234.000.000đ$ (Hai trăm ba mươi tư triệu đồng).

Tổng số tiền thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm đối với cháu Nguyễn Minh H là: $51.81.000đ + 234.000.000đ = 285.810.000đ$ (Hai trăm tám mươi lăm triệu tám trăm mười nghìn đồng).

*** Về việc phân chia lỗi, nghĩa vụ bồi thường do tính mạng bị xâm phạm:**

Theo kết quả điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nguyên nhân xảy ra tai nạn khiến cho cháu Nguyễn Minh H tử vong là

lỗi hỗn hợp. Trong đó, bị cáo Tr là người có lỗi khi điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định, không giảm tốc độ tại nơi có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ, điều khiển xe không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế, qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, qua khu vực đông dân cư; bị hại Nguyễn Minh H có lỗi khi không có Giấy phép lái xe, không đủ điều kiện tham gia giao thông, không giảm tốc độ và không có tín hiệu báo hướng rẽ, trong khi di chuyển đã không nhường đường cho xe đi ngược chiều. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo Tr phải chịu 6/10 lỗi, bị hại Nguyễn Minh H phải chịu 4/10 lỗi. Nên các bên phải chịu trách nhiệm dân sự tương ứng với phần lỗi của mình gây ra. Cụ thể: Bị cáo Trần Thế Tr chịu 6/10 lỗi x 285.810.000đ = 171.486.000đ (*Một trăm bảy mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*); bị hại Nguyễn Minh H chịu 4/10 lỗi x 285.810.000đ = 114.324.000đ (*Một trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi tư nghìn đồng*).

Từ những nhận định như trên HĐXX thấy rằng cần buộc bị cáo Trần Thế Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của bị hại Nguyễn Minh H số tiền 171.486.000đ (*Một trăm bảy mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*), trừ đi số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) bị cáo Tr đã bồi thường trước, số tiền còn lại phải bồi thường là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

*** Về việc xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm:**

Tại phiên tòa, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ liên đới bồi thường tổng số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*), trừ đi số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) bị cáo Tr đã bồi thường, số tiền còn lại là 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại và bị cáo Tr đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty cổ phần tập đoàn V bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ số tiền còn lại. Đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V không nhất trí thực hiện nghĩa vụ bồi thường theo yêu cầu của bị cáo Tr và đại diện bị hại vì cho rằng việc bị cáo Tr lái xe cho Công ty cổ phần tập đoàn V đã có Hợp đồng lao động, trong đó quy định lái xe phải bồi thường toàn bộ trong trường hợp gây ra lỗi do nguyên nhân chủ quan.

Hội đồng xét xử thấy rằng, Công ty cổ phần tập đoàn V là pháp nhân có đăng ký kinh doanh hoạt động vận tải. Ngày 28/8/2023 Công ty cổ phần tập đoàn V ký hợp đồng lao động với bị cáo Trần Thế Tr làm lái xe của Công ty cổ phần tập đoàn V. Trước đó, ngày 25/4/2024, giữa Công ty cổ phần tập đoàn V và Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên ký hợp đồng kinh tế. Theo đó, Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên cho Công ty cổ phần tập đoàn V thuê xe ô tô khách biển số 27B – 000.12 để khai thác kinh doanh vận tải khách, thời hạn hợp đồng từ ngày 25/4/2024 đến ngày 31/12/2028. Sau khi ký kết hợp đồng Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên đã bàn giao chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 cho Công ty cổ phần tập đoàn V quản lý, sử dụng. Ngày 21/10/2024, Công ty cổ phần tập đoàn V giao xe ô tô biển số 27B – 000.12 cho bị cáo Trần Thế Tr để thực hiện nhiệm vụ vận tải chở khách theo sự phân công, điều động của quản lý Công ty cổ phần tập đoàn V. Ngày 22/10/2024, bị cáo Tr

điều khiển xe ô tô biển số 27B – 000.12 gây tai nạn, khiến cháu Nguyễn Minh H tử vong. Như vậy, quyền chiếm hữu, sử dụng đối với chiếc xe ô tô biển số 27B – 000.12 (là nguồn nguy hiểm cao độ) tại thời điểm xảy ra tai nạn đã được chuyển giao cho Công ty cổ phần tập đoàn V nên Công ty cổ phần tập đoàn V phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại theo quy định tại Điều 597 và 601 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, tại Điều 3 của Hợp đồng lao động giữa Công ty cổ phần tập đoàn V và bị cáo Trần Thế Tr quy định về nghĩa vụ của người lao động: “...- *Bồi thường vi phạm và vật chất: Nếu trong quá trình làm việc gây ra lỗi, nguyên nhân gây ra do chủ quan người lao động thì người lao động phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho doanh nghiệp và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật...*”. Như vậy, trong nội dung Hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty cổ phần tập đoàn V và bị cáo Trần Thế Tr không có nội dung quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên thứ ba trong trường hợp lái xe có lỗi gây ra tai nạn. Mặt khác, kể cả trong trường hợp trong Hợp đồng lao động có thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại thuộc về lái xe, nhưng khi thiệt hại xảy ra bên thứ ba bị thiệt hại không nhất trí với thỏa thuận trên thì thỏa thuận này cũng vô hiệu do trái quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên thứ ba bị thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang và yêu cầu của bị cáo Trần Thế Tr, đại diện bị hại ông Nguyễn Nông X tại phiên tòa, xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc Công ty cổ phần tập đoàn V. Buộc Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại còn lại do tính mạng bị xâm phạm của cháu Nguyễn Minh H (do ông Nguyễn Nông X đại diện nhận bồi thường) là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Công ty cổ phần tập đoàn V có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr hoàn trả lại số tiền mà Công ty đã bồi thường cho đại diện bị hại bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự, nếu có yêu cầu.

Đối với số tiền 17.533.333đ (*Mười bảy triệu năm trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*) chi phí mua phụ tùng, thiết bị thay thế và chi phí dịch vụ (công sửa chữa) của xe ô tô biển số 27B-000.12; số tiền 1.443.000đ (*Một triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng*) chi phí mua phụ tùng, thiết bị thay thế và chi phí dịch vụ (công sửa chữa) của xe mô tô biển số 29V6 – 1645 sau tai nạn theo kết luận định giá tài sản. Quá trình giải quyết vụ án, đại diện Công ty cổ phần tập đoàn V và bà Nông Thị L không yêu cầu bồi thường đối với các khoản tiền trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Trần Thế Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần tập đoàn V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với khoản tiền bồi thường phải thực hiện. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với cháu Nguyễn Minh H có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 29V6-1645 không có giấy phép lái xe theo quy định; không giảm tốc độ và không có tín hiệu báo hướng rẽ; trong khi chuyển hướng đã không nhường đường cho các xe đi ngược chiều đã vi phạm quy định tại khoản 9, 23 Điều 8; khoản 1, 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và các khoản 2, 3, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Tuy nhiên, cháu Hải đã chết nên không đề cập xử lý.

Đối với cháu Nguyễn Đình Q (là bạn học cùng lớp với cháu Nguyễn Minh H) và bà Nông Thị L (mẹ đẻ của cháu Quân). Quá trình điều tra xác định ngày 22/10/2024, khi Quân, Hải lấy xe mô tô đi bà Len, Quân không biết nên không đề cập xử lý. Đối với hành vi vi phạm hành chính (điều khiển phương tiện khi chưa đủ tuổi theo quy định) của cháu Nguyễn Đình Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã ban hành văn bản chuyển tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với xe ô tô biển số 27B - 000.12 tại Kết luận giám định số 124/KLGD-TTĐK, ngày 18/11/2024, của Tr tâm đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang xác định tại thời điểm kiểm tra sau tai nạn, xe ô tô khách biển số 27B-000.12 không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Quá trình điều tra xác định đến ngày xảy ra vụ việc chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô vẫn còn hiệu lực (đến ngày 15/11/2024), người được giao quản lý, sử dụng xe là ông Nhữ Thanh Lượng và bị cáo Trần Thế Tr đều không phát hiện xe có dấu hiệu gì bất thường về an toàn kỹ thuật nên không báo cáo đến Công ty cổ phần tập đoàn V (là người chịu trách nhiệm trực tiếp về việc điều động, tình trạng kỹ thuật của xe ô tô biển số 27B-000.12) nắm được nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thế Tr phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thế Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2025).

Giao bị cáo Trần Thế Tr cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591, 597, 601 Bộ luật Dân sự: Bị cáo Trần Thế Tr và Công ty cổ phần tập đoàn V có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của cháu Phạm Minh Hải số tiền 171.486.000đ (*Một trăm bảy mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Ghi nhận bị cáo Trần Thế Tr đã bồi thường số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*), số tiền còn lại phải bồi thường là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

Buộc Công ty cổ phần tập đoàn V có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của cháu Nguyễn Minh H (do ông Nguyễn Nông X đại diện nhận bồi thường) số tiền còn lại là 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Công ty cổ phần tập đoàn V có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Trần Thế Tr hoàn trả lại số tiền 111.486.000đ (*Một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) mà Công ty cổ phần tập đoàn V đã bồi thường cho đại diện bị hại bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự, nếu có yêu cầu.

Khoản tiền bồi thường còn lại phải thi hành kể từ khi người được thi hành án ông Nguyễn Nông X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần tập đoàn V chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Thế Tr 01 Giấy phép lái xe **hạng E, FC số 250106002565 mang tên Trần Thế Tr do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 09/5/2024** (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

4. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Trần Thế Tr phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần tập đoàn V phải nộp 5.574.300đ (*Năm triệu năm trăm bảy mươi tư nghìn ba trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần tập đoàn V được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần vận tải ô tô tỉnh Điện Biên và bà Nông Thị L được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Na Hang;
- UBND phường A, thành phố Q;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Hữu San